

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH CHI TIẾT NHÁNH 4: CON VOI

Thời gian thực hiện 1 tuần : Từ ngày 05/1– 09/1/2026

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Huệ

Thứ 2 ngày 05 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Đứng co 1 chân (SEL lòng ghép)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết đứng co 1 chân, dùng chân còn lại để đỡ cơ thể.
- Rèn khéo léo của đôi bàn chân, sự mạnh dạn và giữ thăng bằng cơ thể khi co 1 chân.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

SEL: GD trẻ mạnh dạn, tự tin đoàn kết, luôn cố gắng

II. CHUẨN BỊ:

- Xắc xô, phòng tập rộng rãi, sạch sẽ

III. TIẾN HÀNH:

1. Hoạt động 1: Khởi động:

- Cô cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình vòng tròn

2. Hoạt động 2: Trọng động

+ BTPTC: Tập kết hợp bài “Thỏ con” 2 lần x 4 nhịp với các động tác:

- Tay: Thỏ vươn vai: Hai tay đưa lên cao, hạ tay xuống
- Bụng: Thỏ nhô củ cà rốt: Cúi khom người, tay chạm sàn
- Chân: Thỏ nhảy về chuồng : Hai chân nhảy lên cao

* ĐTNM: ĐT chân(Tập 2 lần x 4 nhịp)

+ VD CB: Đứng co một chân

- Cô giới thiệu tên vận động
- Lần 1: Cô thực hiện cho trẻ quan sát
- Lần 2: Cô vừa tập vừa phân tích động tác: Chuẩn bị cô gõ 1 tiếng xắc xô 2 tay cô chống hông , khi gõ 2 tiếng xắc xô cô co 1 chân lên đứng yên và giữ thăng bằng một chân mắt nhìn thẳng sau đó hạ chân xuống rồi về cuối hàng đứng.
- Gọi 2 trẻ lên thực hiện -> cô nhận xét, động viên trẻ

- Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện

Câu hỏi SEL:

- + Khi con đứng co một chân, con cảm thấy như thế nào?
- + Lúc mới tập và lúc tập được rồi cảm xúc của con có khác nhau không?
- + Khi con bị mất thăng bằng hoặc sắp ngã, con đã làm gì?

- Cho hai tổ thi đua, cô khuyến khích động viên trẻ thực hiện.

- Cô cho trẻ thực hiện lần 2.

Câu hỏi SEL:

- + Con thấy mình đứng co một chân được lâu không?
- + Khi thấy bạn chưa đứng vững, con cảm thấy thế nào?
- + Con có thể làm gì để động viên hoặc giúp đỡ bạn?
- * GD trẻ: Biết đoàn kết, vui vẻ, nhường nhịn giúp đỡ nhau và luôn cố gắng.

- Hỏi lại trẻ tên vận động

+TCVD :Con Thỏ

Cô hướng dẫn cách chơi:

- Cô nói “Con thỏ ăn cỏ, con thỏ đọc báo, con thỏ nghe đài, con thỏ đi xe đạp”...(trẻ làm động tác mô phỏng hành động của con thỏ theo lời cô)

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

Câu hỏi SEL:

- + Con cảm thấy như thế nào khi tham gia chơi trò chơi cùng cô và các bạn?
- + Con đã cố gắng như thế nào để làm theo lời cô?
- * GD trẻ: Chơi đoàn kết, vui vẻ và luôn cố gắng.

3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi xung quanh phòng tập 1- 2 vòng. KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 3 ngày 06 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Nhận biết tập nói “Con Voi”

I.MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ biết tên gọi, nói được một số đặc điểm đặc trưng của con Voi
- Rèn trẻ phát triển vốn từ mới cho trẻ,biết trả lời một số câu hỏi đơn giản của cô. Trẻ trả lời được 5 -7 từ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Con Voi (trên màn hình vi tính)
- Lô tô Con Voi và một số con vật khác như Thỏ, Sư Tử, Gấu đù cho trẻ hoạt động
- Bảng từ, rô con.

III. TIẾN HÀNH:

1.Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ ngồi gần cô cùng trò chuyện về chủ đề
- Hỏi trẻ:
 - + Các con đang học chủ đề gì?
 - + Chủ đề con học nói về con gì?
 - + Con voi sống ở đâu?
- Dẫn dắt trẻ đến với bài học

2. Hoạt động 2: Nhận biết tập nói “Con Voi”

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”
- Cô đưa con Voi trên màn hình vi tính ra và hỏi trẻ:
 - + Cô có con gì đây? (Cho cá nhân, nhóm, cả lớp trả lời)

- Cho trẻ quan sát và chỉ từng bộ phận như: Đầu, mắt, tai, vòi, thân, chân, đuôi

- Cô giới thiệu và cho trẻ trả lời:

+ Con Voi có bộ phận gì đây? (Đây là đầu của con Voi ạ)

+ Con Voi có mấy mắt? (con Voi có hai mắt ạ)

+ Vòi của con Voi đâu? (cô chỉ vào cái vòi của con Voi và hỏi)

+ Tai của con Voi nằm ở vị trí nào? (tai con Voi ở trên đầu ạ)

+ Đây là cái gì của con Voi? (Đây là cái đuôi của con Voi ạ)

+ Con Voi có mấy chân? (con Voi có 4 chân ạ)

+ Con Voi sống ở đâu? (Con Voi sống ở trong rừng ạ)

- Cô cho trẻ quan sát trả lời cả câu các câu hỏi và chú ý động viên khích lệ trẻ, cho trẻ nhắc lại câu trả lời của cô, của bạn nhiều lần.

=> Cô chốt lại: Đây là con Voi, con Voi có đầu, thân và đuôi. Voi có mắt, có miệng, có tai, có vòi và có 4 chân. Voi sống ở trong rừng, khi muốn gần để chơi với con Voi các con phải cẩn thận, chú ý an toàn. Đặc biệt là không trêu chọc Voi để Voi tức giận nhé.

3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

TC1: Nói nhanh, nói đúng.

+ L1: Cô chỉ các bộ phận của con voi trên màn hình vi tính rồi hỏi để trẻ trả lời

+ L2: Cô mô tả những bộ phận của con voi để trẻ đoán và trả lời

- Cho trẻ chơi 2- 3 lần và gọi nhiều trẻ trả lời

TC2: Tìm nhanh, tìm đúng:

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rổ lô tô hình con vật: Con voi, con sư tử, con gấu. Cô cho trẻ nhặt lô tô hình con voi và nói to tên “con voi” và gắn lên bảng theo yêu cầu của cô

- Khuyến khích động viên trẻ. KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 4 ngày 07 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN TCKNXH

Đề tài: Di màu con voi (M)- (SEL lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ biết di màu con voi
- Rèn trẻ biết cách cầm bút bằng tay phải, di màu con voi, không di chòem ra ngoài
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động.

SEL: GD: Kiên trì, tỉ mỉ và luôn cố gắng.

II. CHUẨN BỊ

- + Tranh mẫu của cô: Tranh di màu con voi, tranh rỗng
- + Giấy A4 đủ cho trẻ hoạt động.
- + Bàn ghế, bảng từ, sáp màu, rổ

III. TIẾN HÀNH.

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài hát: “Chú voi con ở bản đôn” và hỏi trẻ:
 - + Các con vừa hát bài hát gì?
 - + Bài hát nói về con gì?
 - + Chú voi con sống ở đâu?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu của cô.

2. Hoạt động 2: Quan sát tranh mẫu và đàm thoại

- Cô cho trẻ xem bức tranh con voi và hỏi trẻ:
 - + Cô có bức tranh gì đây?
 - + Con voi trong bức tranh của cô có màu gì?
 - + Con voi có những bộ phận nào?

+ Cô dùng cái gì để di màu con voi?

+ Để có bức tranh đẹp thế này cô làm thế nào?

- Cô khái quát lại: Đây là bức tranh con voi được cô di màu đỏ. đây là đầu con voi, đuôi, ngà vòi....

*** Cô làm mẫu:**

- Cô vừa làm vừa nói cách di: Cô chọn màu, tay phải cô cầm bút màu, tay trái cô giữ giấy, cô di màu lần lượt từng bộ phận của con voi sao cho cô di màu không bị chờm ra ngoài và cứ thế cô di màu hết bức tranh

+ Cô vừa làm vừa hỏi trẻ, cô làm gì đây?

+ Cô cho trẻ làm mô phỏng trên không?

3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về bàn thực hiện

+ Cô đến từng bàn hướng dẫn trẻ cách di màu

+ Cô động viên khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm

Câu hỏi SEL:

+ Con cảm thấy thế nào khi di màu con Voi này?

+ Khi di màu con có gặp khó khăn gì không?

+ Con muốn di màu con Voi của con như thế nào?

+ Điều gì đã giúp con tập trung khi di màu?

4. Hoạt động 4: Trưng bày- nhận xét sản phẩm.

- Cô cho trẻ lên trưng bày sản phẩm

+ Trẻ nhận xét.

+ Cô nhận xét chung.

Câu hỏi SEL:

+ Khi di màu con Voi xong con cảm thấy như thế nào?

+ Con thích nhất điều gì ở sản phẩm của con?

+ Nếu con tặng bức tranh này cho ai đó, con sẽ tặng cho ai? Vì sao?

- Cô cùng trẻ mang tranh trang trí lớp.KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 5 ngày 08 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Nhận biết màu vàng- màu xanh- màu đỏ.

I.MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết và phân biệt được màu vàng -xanh - đỏ
- Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát ghi nhớ để giúp trẻ phân biệt được màu vàng- màu xanh- màu đỏ qua các con vật
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- + Lô tô Con Thỏ màu vàng, con Gấu màu xanh, con Voi màu đỏ đủ cho trẻ hoạt động
- + Bảng từ, lô tô các con vật (đủ cho cô và trẻ dùng); 3 ngôi nhà màu xanh, vàng, đỏ

III.TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:

- Cô và trẻ cùng nhau chơi TC: “Trời tối, trời sáng”
- + Cô có gì đây?
- + Trong hộp quà này có những con gì?
- + Con Thỏ của cô có màu gì? Còn con Gấu và con Voi màu gì? (Hỏi cả lớp, cá nhân trẻ)
- Cho trẻ nhắc lại theo cô với 3 màu vàng, xanh, đỏ

2. Hoạt động 2: Nhận biết màu vàng- xanh- đỏ.

- Thường cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi về 3 tổ ngồi.
- + Trong rổ chúng mình có gì?
- Cô giơ con Thỏ màu vàng lên hỏi trẻ: + Cô có con Thỏ màu gì?(Cho cả lớp, cá nhân trả lời)
- Cho trẻ nhặt con Thỏ màu vàng giống của cô giơ lên và gọi tên.

- Cô kiểm tra cả lớp, tổ cá nhân.

* Cô hỏi với con Gấu màu xanh

- Cô giơ con gấu màu xanh lên hỏi trẻ: + Cô có con Gấu màu gì? (Cho cả lớp, cá nhân trả lời)

- Cho trẻ nhặt con Gấu màu xanh giống của cô giơ lên và gọi tên.

- Cô kiểm tra cả lớp, tổ cá nhân.

* Cô hỏi với con Voi màu đỏ

- Cô giơ con Voi màu đỏ lên hỏi trẻ : + Cô có con Voi màu gì? (Cho cả lớp, cá nhân trả lời)

- Cho trẻ nhặt con Voi màu đỏ giống của cô giơ lên và gọi tên.

- Cô kiểm tra cả lớp, tổ cá nhân.

* TC: Ai nhặt đúng

- Lần 1: Cô nói tên màu trẻ lần lượt nhặt 3 màu theo yêu cầu của cô

- Lần 2: Cho 3 tổ mỗi tổ nhặt một màu xanh, đỏ, vàng, giơ lên theo yêu cầu

- Cô kiểm tra động viên trẻ

- Cho trẻ cầm trên tay ba màu khác nhau

3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố.

+ TC: Tìm đúng nhà.

- Cô có bảng từ với ba ngôi nhà màu xanh, vàng, đỏ tay bạn nào có con vật màu đỏ thì gắn vào ngôi nhà màu đỏ, con vật màu xanh thì gắn vào ngôi nhà màu xanh và con vật màu vàng gắn vào ngôi nhà màu vàng

- Cô động viên khuyến khích trẻ

- Cô nhận xét

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 6 ngày 09 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN TCKNXH

Đề tài: Dạy KNCH: Con Vòi Con Voi (SEL lồng ghép)

Hát nghe: Chú Voi con ở bản đôn

TCAN: Nhảy theo nhạc

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát.
- Rèn cho trẻ hát cùng cô, lắng nghe cô hát
- Hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô.

SEL: GD trẻ biết yêu thương, chăm sóc và bảo vệ các con vật.

II. CHUẨN BỊ.

- Nhạc bài hát “Con vòi con voi, chú voi con ở bản đôn”,

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:

Cô đọc câu đố về con Voi và hỏi trẻ:

- + Bốn chân như bốn cột đình. Thân hình to lớn, mũi dài tai to - Đó là con gì?
- + Con voi sống ở đâu?
- Dẫn dắt trẻ vào bài học.

2. Hoạt động 2: Dạy KNCH: Con vòi con voi – Nguyễn Lâm Thắng

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc.
- Nói nội dung bài hát : Con vòi con voi, cái vòi đi trước, hai chân trước đi trước, hai chân sau đi sau còn cái đuôi đi sau đót. tôi xin kể nốt câu chuyện con voi.

Câu hỏi SEL :

- + Khi nghe bài hát Con voi con voi, con cảm thấy như thế nào ?
- + Con có thích con voi trong bài hát không ? Vì sao ?
- + Trong bài hát, con voi có đặc điểm gì nổi bật ?
- + Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật như voi ?
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cô bắt nhịp cả lớp hát 2 lần không nhạc. Cô cho trẻ hát 2-3 lần kết hợp với nhạc
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát(cô sửa sai động viên trẻ)
- Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả.
- Cô giới thiệu vận động: Vỗ tay theo nhịp.
- Cô làm mẫu lần 1
- Lần 2 cho trẻ hát kết hợp vận động vỗ tay theo nhịp cùng cô.

3. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Nhảy theo nhạc

- Cô và trẻ vừa đi vừa hát các bài hát về con vật. Khi hát đến con vật nào thì trẻ phải bắt chước điệu nhảy của con vật đó
- Cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

Câu hỏi SEL:

- + Con cảm thấy thế nào khi được nhảy theo nhạc?
- + Khi nhạc nhanh / chậm, con thấy vui hay buồn?
- + Con có thích bài nhạc vừa rồi không?
- + Con nhảy cùng bạn có vui không?
- + Để vui chơi an toàn khi nhảy con cần làm gì?

4. Hoạt động 4: Nghe hát "Chú voi con ở bản đôn"- Phạm Tuyên

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1
- Nói nội dung bài hát: Chú voi con ở bản đôn. Chưa có ngà nên còn trẻ con, thích ăn và chơi đùa cùng các bạn thiếu nhi. Mọi người mong muốn chú voi mau lớn, có đôi ngà to và sức mạnh để giúp buôn làng trong việc kéo gỗ, mang lại cuộc sống ấm no.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2, trẻ hưởng ứng cùng cô.KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

**NGƯỜI DUYỆT
HP CHUYÊN MÔN**



Nguyễn Thị Tâm

GIÁO VIÊN



Nguyễn Thị Huệ